

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

Bản án số: 78/2021/HS-ST

Ngày: 14-12-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa - Giáo viên hưu trí

2. Bà Dương Thị Phụng - Giáo viên hưu trí

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Hương - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Tấn Đ - sinh ngày 12/12/2004; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Số K Khóm B, Phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không; con ông Trương Tấn P, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1977. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số K Khóm B, Phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thanh Tuyền – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2. Họ và tên: Trương Tấn T3 - sinh năm 1997; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Số K Khóm B, Phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không; con ông Trương Tấn P, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1977. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01 lần, ngày 06/8/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử 10 năm tù về tội giết người, chấp hành án phạt tù xong ngày 04/9/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Phạm Thanh T2 - sinh năm 1998; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Số K ấp Q, xã N, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1973 và bà Đặng Thị Ngọc T, sinh năm 1977. Vợ: Tăng Thị Nhựt L, có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Tấn T1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp N, thị trấn D, huyện P, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Em Đoàn Minh T4, sinh ngày 25-4-2005. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho em Đoàn Minh T6: Ông Đoàn Minh T6, sinh năm 1980; cùng nơi cư trú: Số M Khóm, Phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số K, Khóm B, Phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

Người làm chứng:

Chị Châu Ngọc L (Huỳnh Tường V), sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp L, xã M, huyện H, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

Địa chỉ liên hệ: Số A, đường Đ, Phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

Anh Trần Phúc T5, sinh năm 1977; nơi cư trú: Ấp N, thị trấn D, huyện P, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Địa chỉ liên hệ: Số A, đường Đ, Phường B, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/4/2021, Trương Tấn Đ đến quán cơm gà xối mỡ Thành Trung tại số A đường Phó Cơ Đ, Phường B, thành phố Vĩnh Long để ăn cơm, thì gặp anh Nguyễn Tấn T1 là nhân viên phục vụ quán, trong lúc Đ kêu cơm T1 nghĩ Đ trêu chọc T1, nên khi Đ ra về thì T1 chặn xe Đ lại chửi Đ và đe dọa

đánh Đ, lúc này Đ không nói gì, rồi điều khiển xe đến quán cà phê Thu Hồng trên đường Đ, phường B, thành phố Vĩnh Long để uống cà phê. Tại quán Đ gặp bạn là Phạm Thanh T2, Đ có kể T2 nghe sự việc Đ đi ăn cơm bị T1 chửi và rủ T2 đi tìm T1 để nói chuyện bắt T1 xin lỗi Đ, nhưng khi T2 và Đ lại quán cơm thì không gặp T1 nên T2 và Đ đi về nhà. Khi về đến nhà, Đ tiếp tục kể cho anh ruột là Trương Tấn T3 nghe sự việc Đ đi ăn cơm bị T1 chửi và kêu T3 đến gặp T1 nói chuyện bắt T1 phải xin lỗi Đ, nghe Đ nói T3 không nói gì.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ điện thoại cho bạn là Đoàn Minh T4, kêu T4 đến nhà Đ, khi T4 đến Đ kể T4 nghe chuyện bị T1 chửi và kêu T4 chở Đ đến quán cơm Thành Trung tìm T1. Sau đó, T4 điều khiển xe mô tô 63B1-464.58 chở Đ lại quán cơm thì Đ nhìn thấy T1 đang đứng quét rác trong quán, Đ chỉ tay về phía T1 nói “Hồi sáng mày chửi tao cái gì”, T1 bỏ chạy vào phòng ngủ của quán khóa cửa lại trốn, Đ kêu T4 điện thoại cho T2 và T3 thông báo là tìm được T1 và kêu T2, T3 lại quán. Khi T2 nghe T4 điện thoại kêu đến quán, T2 biết Đ và T4 đến quán tìm T1 đánh lẫn nhau nên T2 điều khiển xe mô tô 64B2-138.42 chạy lại quán thì gặp Đ, T4 đang đứng trước quán chửi, khi T2 đến Đ nói “Thằng chửi em đòi đánh em trong kia”, T2 đi vào đập cửa phòng kêu T1 ra nói chuyện, nhưng T1 không ra, nghe trong phòng có tiếng động sợ T1 có dao nên T2, T4 mỗi người lấy cây kéo cắt thịt gà trong quán cầm thủ sẵn. Thấy vậy, chủ quán cơm là anh Trần Phúc T5 và nhân viên là chị Châu Ngọc L năn nỉ bỏ qua cho T1 nhưng nhóm Đ không đồng ý, nên chị L kêu T2 trả lại kéo sẽ kêu T1 ra nói chuyện, khi T2 vừa đưa kéo lại cho chị L thì Trương Tấn T3 đến, T3 xông thẳng vào quán lấy từ trong giỏ ra 02 cây dũa ba khúc bằng kim loại dũa dài ra đi thẳng đến vị trí phòng T1 đang trốn đập cửa kêu T1 ra, Đ giật lấy 01 cây dũa trên tay T3 cầm. Lúc này T4 dùng kéo cắt vách phòng bằng mica, Đ dùng chân đạp thủng một lỗ lớn, T4 kéo vách hở rộng ra để T3, Đ vào phòng.

Khi vào phòng, Đ và T3 mỗi người cầm cây dũa ba khúc xông vào đánh liên tục nhiều cái về phía T1, T1 dùng tay đỡ và che phần đầu lại nên bị đánh trúng tay khoảng 4-5 cái, trúng đầu 3-4 cái. T2 và T4 tiếp tục xông vào phòng, T4 dùng tay đánh 2 cái vào lưng, đập 3-4 cái vào chân T1. T2 dùng tay đánh vào mặt T1 02 cái, dùng chân đạp vào người T1, khi T1 ngã xuống nền gạch thì cả nhóm bỏ đi về, khi về đến nhà T3 ném 2 cây dũa 03 khúc vào góc mai trong sân nhà. Đối với Nguyễn Tấn T1, sau khi xảy ra sự việc T1 được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long để cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 110/2021/TgT ngày 22/6/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Vĩnh Long kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Tấn T1 là 17% (gồm chấn thương phần mềm trán trái, kích thước 1 x 0,1cm, vết thương sau ngoài khuỷu tay trái kích thước 0,5 x 0,3cm, chấn thương gãy kín 1/3 dưới xương trụ tay phải, chấn thương gãy xương bàn ngón III + nền đốt ngón I, ngón V tay phải, đốt 1 ngón V tay trái).

Bản cáo trạng số 67/CT-VKSND.TPVL ngày 13/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố các bị cáo Trương Tấn Đ, Trương Tấn T3, Phạm Thanh T2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào các quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Tấn T3 từ 02 đến 03 năm tù.

Căn cứ vào các quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 58, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Tấn Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 54, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh T2 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn T1 chi phí điều trị, tái khám, tổn thất tinh thần tổng cộng 97.000.000 đồng, bị hại đã nhận bồi thường xong không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu vàng có thân hình tròn, có ốp nhựa màu đen ở gốc; 01 thanh kim loại màu trắng sáng có thân hình tròn, có ốp nhựa màu đen ở gốc; 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 quần jean lửng màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu đen phía trước ngực có sọc ngang màu xanh trắng; 01 quần vải dài màu đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen phía trước ngực có chữ Givench và Paris; 01 quần jean dài màu xanh.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại Nguyễn Tấn T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên trình bày tại cơ quan điều tra, không có ý kiến gì khác.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Tấn Đ gửi bản bào chữa nêu quan điểm: Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại được 97.000.000 đồng và được bị hại có đơn xin bãi nại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội khi chưa thành niên nên khả năng nhận thức chưa đầy đủ, toàn diện theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự. Đề nghị cho bị cáo hưởng mức nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện sửa chữa lỗi lầm, trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Các bị cáo Trương Tấn Đ, Trương Tấn T3 và Phạm Thanh T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà các bị cáo bị truy tố. Các bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bà Phan Thanh Tuyên là người bào chữa cho bị cáo Trương Tấn Đ vắng mặt tại phiên tòa có gửi bản bào chữa cho bị cáo. Bị cáo Đ và người đại diện hợp pháp đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa nên căn cứ vào khoản 2 Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Đ khai nhận: Do tức giận khi bị anh Nguyễn Tấn T1 dọa đánh khi đến ăn cơm tại quán cơm gà Thành Trung nên bị cáo đã rủ Đoàn Minh T4, Trương Tấn T3 và Phạm Thanh T2 đến quán cơm để kêu anh T1 phải xin lỗi. Khi đến quán cơm thì thấy anh T1 chạy vào phòng trốn nên bị cáo đứng ngoài kêu anh T1 ra nói chuyện nhưng anh T1 không ra, lúc đó bị cáo dùng chân đạp vào vách phòng làm bằng mica, khi vách bị bể thì T4 dùng tay kéo vách rộng ra cho bị cáo và bị cáo T3 xông vào dùng cây dũa 3 khúc đánh nhiều cái vào người anh T1, anh T1 dùng tay đỡ nên trúng đầu và tay gây thương tích, sau đó bị cáo T2 và T4 xông vào dùng tay và chân đánh vào người anh T1 mấy cái, khi anh T1 ngã xuống nền gạch thì cả nhóm bỏ về.

Bị cáo T3 khai nhận: Khi nghe T4 điện thoại kêu đến quán cơm để nói chuyện với anh T1 thì bị cáo có đem theo 2 cây dũa ba khúc bằng kim loại, mục đích để tự vệ. Khi đến quán cơm thì anh T1 không ra nói chuyện nên bị cáo tức giận đã dùng cây dũa 3 khúc đánh nhiều cái vào đầu và tay anh T1 gây thương tích.

Bị cáo T2 khai nhận: Khi nghe bị cáo Đ kể bị anh T1 dọa đánh và Đ có rủ bị cáo đi kiếm anh T1 để bắt xin lỗi. Vì nể bạn nên bị cáo cùng với Đ đến quán cơm kiếm anh T1 nhưng không gặp nên đi về. Chiều cùng ngày T4 là bạn của Đ có điện thoại cho bị cáo đến quán cơm để gặp anh T1 nói chuyện, khi bị cáo đến quán cơm thì gặp Đ, T4 ở đó, mục đích bị cáo đến quán cơm là để kêu anh T1 nói chuyện và xin lỗi Đ nhưng anh T1 không ra. Khi thấy Đ và T3 đánh anh T1 ngã xuống nền gạch thì bị cáo cũng có dùng tay đánh anh T1 mấy cái vào mặt và người anh T1.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác như

các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người làm chứng. Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi dùng cây dũa 3 khúc bằng kim loại là hung khí nguy hiểm để tấn công gây thương tích cho cho anh Nguyễn Tấn T1 của bị cáo Đ và T3 đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”; tỷ lệ thương tích của bị hại 17% là tình tiết định khung tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo Đ và T3 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo T2 tuy không dùng hung khí nguy hiểm để đánh anh T1, nhưng khi thấy anh T1 bị Đ, T3 tấn công không còn khả năng chống đỡ, bị cáo không can ngăn mà còn dùng tay, chân đánh và đạp vào người anh T1 thể hiện ý chí thống nhất giữa các bị cáo, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về thương tích của bị hại 17% là tình tiết định khung tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo T2 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với tình tiết “Có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa bị cáo Đ và bị hại T1 có mâu thuẫn với nhau do sáng ngày 18/4/2021 bị cáo Đ đến quán Thành Trung ăn cơm thì bị anh T1 là tiếp viên của quán dọa đánh nên gây bức xúc cho bị cáo. Chiều cùng ngày bị cáo Đ rủ Đoàn Minh T4 và bị cáo T2 đến tìm anh T1 mục đích bắt anh T1 xin lỗi, khi đi các bị cáo cũng không chuẩn bị hung khí, khi gặp anh T1 các bị cáo cũng không tấn công quyết liệt mà đứng kêu anh T1 ra nói chuyện nhưng anh T1 không ra cho đến khi bị cáo T3 đến có đem theo hung khí tấn công đánh anh T1 thì bị cáo Đ và T2 mới tham gia. Do đó, hành vi của bị cáo Đ và T2 không có tính chất côn đồ, chỉ có hành vi của bị cáo T3 là hành vi có tính chất côn đồ.

Đối với Đoàn Minh T4 thời điểm gây án T4 chưa tròn 16 tuổi (15 tuổi 11 tháng 23 ngày) nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long không truy tố đối với T4 là đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác và còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn với bị hại mà bị cáo Đ đã rủ rê các bị cáo T3, T2 và T4 đi tìm bị hại để nói chuyện và đánh gây thương tích cho bị hại.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc phân công cụ thể vai trò, trách nhiệm của từng người nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo T3: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm, chuẩn bị hung khí, khi gặp bị hại bị cáo là người dùng hung khí tấn công trước gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo mang tính hung hăng, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội giết người, bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 10 năm tù giam, chấp hành xong ngày 04/9/2020 trở về địa

phương nhưng không biết ăn năn hối cải, lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, với hành vi phạm tội này, các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm với một hình phạt tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe, giúp các bị cáo học tập, cải tạo bản thân trở thành người tốt, cũng góp phần răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại bãi nại. Đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Đ: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đi tìm để nói chuyện và đánh gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo cũng rất hung hăng, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên cần phải xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại bãi nại; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị hại cũng có lỗi là đe dọa đánh bị cáo. Đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cũng cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, khả năng nhận thức còn hạn chế, chỉ vì tức giận không kiềm chế được bản thân mà nhất thời phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo T2: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người giúp sức trong việc đánh bị hại gây thương tích, bị cáo không dùng hung khí đánh bị hại nhưng cũng dùng tay chân đánh bị hại nhiều cái thể hiện sự hung hăng, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên cần phải xử lý nghiêm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại bãi nại; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ dưới 03 tuổi. Đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cũng cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chỉ vì thiếu suy nghĩ mà nhất thời phạm tội; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn T1 chi phí điều trị, tái khám, tổn thất tinh thần tổng cộng 97.000.000 đồng, bị hại đã nhận bồi thường xong không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu vàng có thân hình tròn, có ốp nhựa màu đen ở gốc; 01 thanh kim loại màu trắng sáng có thân hình tròn, có ốp nhựa màu đen ở gốc; 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 quần jean lửng màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu đen phía trước ngực có sọc ngang màu xanh trắng; 01 quần vải dài màu đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen phía trước ngực có chữ Givench và Paris; 01 quần jean dài màu xanh.

[7] Bản bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Đ là có căn cứ nên chấp nhận.

Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Tấn Đ, Trương Tấn T3, Phạm Thanh T2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Tấn T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các Điều 58, 65, 91 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Tấn Đ 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án 14/12/2021.

Giao bị cáo Trương Tấn Đ cho Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các Điều 58, 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T2 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án 14/12/2021.

Giao bị cáo Phạm Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2021 giữa Công an thành phố Vĩnh Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu vàng có thân hình tròn, có ốp nhựa màu đen ở gốc; 01 thanh kim loại màu trắng sáng có thân hình tròn, có ốp nhựa màu đen ở gốc; 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 quần jean lửng màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu đen phía trước ngực có sọc ngang màu xanh trắng; 01 quần vải dài màu đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen phía trước ngực có chữ Givench và Paris; 01 quần jean dài màu xanh.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo:

Buộc các bị cáo Trương Tấn Đ, Trương Tấn T3, Phạm Thanh T2 mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trương Tấn Đ, người liên quan Lê Thị Ngọc H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn Tấn T1, người liên quan Đoàn Minh T4, người đại diện hợp pháp cho em T4 là ông Đoàn Minh T6, người bào chữa cho bị cáo Trương Tấn Đ vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Phòng HS - CA TVL;
- TAND tỉnh VL;
- CA TPVL;

- VKSND TPVL;
- VKSND tỉnh VL;
- CCTHADS TPVL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- UBND xã Hòa Ninh;
- UBND P3, TPVL;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu